|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ Y TẾ**  **BỆNH VIỆN TW THÁI NGUYÊN**  *V/v: Mời báo giá TBYT thuộc Dự án xây dựng TT HSTC và CT phục hồi và PTKTXH* | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**  *Thái Nguyên, ngày 09 tháng 06 năm 2023* |

**YÊU CẦU BÁO GIÁ(1)**

**Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam**

Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm trang thiết bị Dự án xây dựng Trung tâm hồi sức tích cực chống độc và mua sắm thiết bị Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên thuộc danh mục Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá**

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

KS. Hoàng Văn Biên - Điện thoại: 0912450051

KS. Nguyễn Ngọc Mạnh – Điện thoại: 0795285285

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

*Ghi rõ cách tiếp nhận báo giá theo một trong các cách thức sau:*

*- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư TTBYT – Bệnh viện Trung Ương Thái Nguyên, số 479, đường Lương Ngọc Quyến, Thành phố Thái Nguyên*

*- Hoặc chuyển phát tại địa chỉ: Phòng Vật tư TTBYT – Bệnh viện Trung Ương Thái Nguyên, số 479, đường Lương Ngọc Quyến, Thành phố Thái Nguyên*

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 12 tháng 06 năm 2023 đến trước 17h ngày 23 tháng 06 năm 2023.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 23 tháng 06 năm 2023.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

1. Danh mục thiết bị y tế:

| **STT** | **Danh mục** | **Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật** | **Số lượng/khối lượng** | **Đơn vị tính** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Máy sấy khô đồ vải ≥60 kg | Mô tả cụ thể tại Phụ lục 2 | 1 | Máy |
|  | Máy tiệt trùng nhiệt độ thấp bằng khí EO ≥200 lít | Mô tả cụ thể tại Phụ lục 2 | 1 | Máy |
|  | Bồn rửa tay vô trùng | Mô tả cụ thể tại Phụ lục 2 | 3 | Máy |

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế:

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, số 479, đường Lương Ngọc Quyến, TP. Thái Nguyên

3. Các thông tin khác (nếu có).

- Báo giá đã bao gồm đào tạo hướng dẫn sử dụng, các loại thuế, chi phí, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, bảo hiểm, giao hàng, bàn giao nghiệm thu tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên.

4. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá:

- Bảng giá: Mẫu số 01;

- Tài liệu kỹ thuật có liên quan: 01 bản in và 01 bản mềm lưu trong USB.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*   * *Như kính gửi;* * *Lưu: VT, HSĐT, Vật tư.* | **GIÁM ĐỐC** |

**PHỤ LỤC 01**

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 09 tháng 06 năm 2023)

**CÁC BIỂU MẪU HỒ SƠ BÁO GIÁ**

**Mẫu số 01**

**BÁO GIÁ(1)**

**Kính gửi: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên**

Trên cơ sở yêu cầu báo giá ngày 09 tháng 06 năm 2023 của Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên, chúng tôi…. [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] – Mã số thuế: …….

Báo giá cho các trang thiết bị y tế như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **STT theo thư chào giá** | **Danh mục trang thiết bị y tế (2)** | **Tên thương mại** | **Ký, mã, nhãn hiệu, model, (3)** | **Hãng sản xuất** | **Mã HS(4)** | **Năm sản xuất (5)** | **Xuất xứ (6)** | **Đơn vị tính** | **Số lượng (7)** | **Đơn giá(8) (VND)** | **Chi phí cho các dịch vụ liên quan(9)**  **(VND)** | **Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (10)** |  | **Thành tiền(11)**  **(VND)** | **Ghi chú** |
| 1 | A.0001 | Hàng hóa A |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2 | A.0002 | Hàng hóa B |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| n |  | … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

1. Giá trên đã bao gồm tất cả các chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản liên quan và các loại thuế, phí theo quy định của pháp luật;

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: tối thiểu 150 ngày kể từ ngày 17 tháng 10 năm 2023;

3. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên – số 479 đường Lương Ngọc Quyến, TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

4. Dự kiến về các điều khoản thanh toán hợp đồng:

- Đồng tiền thanh toán: VNĐ

- Thanh toán: theo số lượng giao hàng thực tế hàng tháng tại Bệnh viện trong vòng 90 ngày kể từ khi giao hàng và công ty xuất trình đầy đủ các chứng từ thanh toán.

- Phương thức thanh toán: chuyển khoản.

6. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các trang thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

7. Thông tin liên hệ của đơn vị báo giá: [ghi rõ thông tin người phụ trách làm báo giá]

….., ngày…. tháng….năm….

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp(12)**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

**Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại trang thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục trang thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của trang thiết bị y tế tương ứng với chủng loại trang thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục trang thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng trang thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể xuất xứ của trang thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng trang thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng trang thiết bị y tế hoặc toàn bộ trang thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng trang thiết bị y tế hoặc toàn bộ trang thiết bị y tế. Đối với các trang thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của trang thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng trang thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng trang thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND).

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

**PHỤ LỤC 02: YÊU CẦU VỀ TÍNH NĂNG, THÔNG SỐ KỸ THUẬT**

1. **Máy sấy khô đồ vải ≥60 kg**

* Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2023 trở về sau
* Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 9001 và ISO 14001
* Điện áp sử dụng: 400V/50Hz /3 pha
* Môi trường hoạt động:

+ Nhiệt độ tối đa: 40°C

+ Độ ẩm tối đa: 85%

* Máy chính: 01 máy
* Thông số kỹ thuật
* Công suất sấy: 60 - 67 kg/mẻ
* Thể tích lồng sấy: 1200 lít
* Tốc độ sấy: 38 vòng/phút
* Độ ồn: < 70 dB
* Kích thước máy

+ Chiều rộng: 1290 mm

+ Chiều sâu: 1405 mm

+ Chiều cao: 2465 mm

* Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ

1. **Máy tiệt trùng nhiệt độ thấp bằng khí EO ≥200 lít**

* Năm sản xuất: 2023 trở đi
* Thiết bị mới 100%, nguyên đai nguyên kiện,
* Đạt tiêu chuẩn chất lượng đối với máy chính: ISO 13485 hoặc tương đương
* Điện áp làm việc: 200–240 VAC; 50/60 Hz
* Điều kiện môi trường hoạt động:
* Nhiệt độ tối đa lên đến: ≥ 30 độ C
* Độ ẩm tối đa lên đến ≥ 70%
* Máy chính: 01 cái
* Máy giám sát vệ sinh bệnh viện bằng phương pháp ATP: 01 cái
* Máy đọc chỉ thị sinh học nhanh cho hấp EO: 1 cái
* Bình khí EO: 1 bình
* Giấy in nhiệt: 02 cuộn
* Chỉ thị hóa học cho hấp EO: 900 cái
* Chỉ thị sinh học cho hấp EO: 200 cái
* Túi ép dẹt: 02 cuộn
* Túi ép phồng: 04 cuộn
* Xe đẩy hàng: 01 cái
* Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt: 01 bộ

1. **Bồn rửa tay vô trùng**

* Năm sản xuất: 2023 trở đi
* Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 9001
* Nguồn điện sử dụng: Phù hợp mạng lưới điện của Việt Nam
* II. Yêu cầu cấu hình
* Bồn rửa: 01 chiếc
* Vòi cấp nước: 02 chiếc
* Bộ lọc khuẩn đầu vòi: 02 chiếc
* Bộ cấp xà phòng: 01 chiếc
* Bộ lọc thô: 01 chiếc
* Bình nóng lạnh: 01 chiếc
* Bơm tăng áp: 01 chiếc
* Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt (SL: 01 bộ)